

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2026 của

Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-KKTKCN ngày /5/2026
của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa)

I. Mục tiêu trọng tâm

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được xác định tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030, Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; trong năm 2026, Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp (Ban Quản lý) cần tập trung thực hiện các mục tiêu trọng tâm sau:

1. Tiếp tục đề cao trách nhiệm người đứng đầu, phát huy dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành trong công tác cải cách hành chính; đổi mới phương pháp, lề lối làm việc để thích ứng, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hướng đến nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân; đảm bảo nguyên tắc “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”.

2. Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh; hoàn thiện và công khai các quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống các quy định, chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

3. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua được đồng bộ, thống nhất với các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

4. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

a) Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2025; 100% thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; phấn đấu 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

b) 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh.

c) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan

đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

d) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

đ) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy đồng thời với việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

e) Nâng cấp, sử dụng hiệu quả các phân hệ phần mềm, ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành.

5. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, biên chế và cơ cấu lại vị trí việc làm là nhiệm vụ trọng tâm để nền hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn mới.

6. Đổi mới phương pháp đánh giá, phân loại công chức, viên chức, người lao động bằng Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trong hệ thống chính trị tỉnh.

7. Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

8. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao (nếu có) trong công tác xây dựng Đề án tổng thể về xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

9. Thực hiện tốt quản lý nhà nước về tài chính, ngân sách theo kế hoạch và dự toán ngân sách được giao, gắn với nhiệm vụ của cơ quan.

10. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến hết ngày 31/12/2026 đạt ít nhất 95%, đến ngày 31/01/2027 đạt 100% kế hoạch vốn giao, theo tinh thần lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt và thu hút mọi nguồn lực xã hội.

11. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức quản lý nhà nước, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh.

12. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

13. Phối hợp với các cơ quan chủ trì trong việc thực hiện các nhiệm vụ đề duy trì và cải thiện các Chỉ số của tỉnh: Cải cách hành chính (PAR Index), Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chuyển đổi số (DTI), Đổi mới sáng tạo (PII) trong nhóm 10 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu cả nước.

Tiếp tục duy trì và cải thiện các Chỉ số của cơ quan: Cải cách hành chính

(PAR Index), Năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI), Chuyển đổi số (DTI) xếp hạng trong top 8 khối các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Trọng tâm cải cách hành chính trong năm 2026 là tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý nhằm tạo bước chuyển biến rõ nét, đột phá về đổi mới tổ chức, công tác cán bộ và quản lý.

II. Nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm thực hiện công tác cải cách hành chính

- Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.
- Các nhiệm vụ phát sinh hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền sẽ được bổ sung trong quá trình triển khai theo Kế hoạch.

III. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính thường xuyên của Ban Quản lý được sử dụng trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc:

- Nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc về cải cách hành chính, xử lý nghiêm người đứng đầu các phòng, đơn vị vi phạm, để tình trạng yếu kém kéo dài, gây phiền hà, chậm trễ, những nhiều người dân, doanh nghiệp.

2. Giao Văn phòng chủ trì phối hợp Tổ Thư ký ISO xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác ISO kết hợp với kiểm tra thực hiện cải cách hành chính năm 2026 và báo cáo kết quả cho Lãnh đạo Ban Quản lý.

3. Văn phòng có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao góp phần mang lại hiệu quả Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2030” (ban hành tại Quyết định số 905/QĐ-

BNV ngày 17/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). Đăng ký tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ đối với chuyên viên tại bộ phận Một cửa, chuyên viên tham mưu cải cách hành chính và các công chức tham gia giải quyết thủ tục hành chính.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính; báo cáo đột xuất theo yêu cầu cụ thể của UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

- Theo dõi và tham mưu cho Lãnh đạo Ban Quản lý về thái độ và chất lượng phục vụ để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, vướng mắc. Thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn của cấp trên để triển khai thực hiện và hoàn thành tốt công tác cải cách hành chính năm 2026.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, bất cập, các phòng, đơn vị trực thuộc báo cáo Lãnh đạo Ban Quản lý để kịp thời xử lý./.

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KKTKCN ngày /5/2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá	Ghi chú
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh	%	100	Văn phòng	
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận	%	≥ 80	Văn phòng	
3	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	≥ 80	Văn phòng	
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng	Nguồn Cổng Dịch vụ công quốc gia
5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 90	Văn phòng	Nguồn Cổng Dịch vụ công quốc gia
6	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	%	100	Văn phòng	

7	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công	%	≥ 95	Văn phòng, Ban Quản lý dự án, hạ tầng	
8	Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan	%	≥ 90	Văn phòng	

PHỤ LỤC II**NHIỆM VỤ CỤ THỂ, SẢN PHẨM, TIẾN ĐỘ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KKTKCN ngày /5/2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
I	Cải cách thể chế			
1	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Ban Quản lý.	Kế hoạch của Ban Quản lý.	Không quá 30 ngày kể từ ngày kế hoạch của tỉnh được ban hành.	- Văn phòng chủ trì tham mưu ban hành kế hoạch; tổng hợp, báo cáo. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
		Các nhiệm vụ trong Kế hoạch được triển khai đạt hiệu quả; Báo cáo định kỳ.	Theo yêu cầu của Sở Tư pháp; tháng 12/2026.	
2	Tổ chức kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Ban Quản lý.	Kế hoạch của Ban Quản lý.	Không quá 30 ngày kể từ ngày kế hoạch của tỉnh được ban hành.	- Văn phòng chủ trì tham mưu ban hành kế hoạch; tổng hợp, báo cáo. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
		Các nhiệm vụ trong Kế hoạch được triển khai đạt	Theo yêu cầu của Sở Tư	

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
		hiệu quả; Báo cáo định kỳ.	pháp; tháng 12/2026.	
3	Lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua hết hiệu lực trong năm 2026.	Báo cáo kèm theo danh mục.	Theo yêu cầu của Sở Tư pháp; tháng 12/2026.	- Văn phòng chủ trì tổng hợp, báo cáo. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
4	Tổ chức các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.	Kế hoạch, văn bản triển khai; Báo cáo định kỳ.	Theo hướng dẫn, tiến độ của tỉnh.	- Văn phòng chủ trì tham mưu ban hành kế hoạch; tổng hợp, báo cáo. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
5	Triển khai kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa năm 2026.	Văn bản triển khai.	Quý I/2026	- Phòng Doanh nghiệp – Giám sát đầu tư chủ trì tham mưu văn bản triển khai; tổng hợp, báo cáo. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
		Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	
6	Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.	Văn bản quy phạm pháp luật được cập nhật.	Trong năm 2026, theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
7	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, kiến nghị cấp thẩm quyền về các văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý.	Báo cáo, văn bản triển khai.	Trong năm 2026	- Tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc nghiên cứu thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ phân công tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. - Văn phòng phối hợp.
8	Tổ chức tiếp nhận, lắng nghe, tổng hợp và giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị về khó khăn, vướng mắc pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và địa phương; thực hiện đầy đủ trách nhiệm tham gia, phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật thông qua Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị do Bộ Tư pháp quản lý.	Văn bản xử lý phản ánh, kiến nghị.	Thường xuyên	- Văn phòng tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân. Phòng Doanh nghiệp – Giám sát đầu tư tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
9	Triển khai Chương trình/Kế hoạch thực hiện hiệu quả và đồng bộ các giải pháp để tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch năm 2026; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tỉnh Khánh Hòa.	Kế hoạch, văn bản triển khai; Báo cáo định kỳ.	Theo tiến độ của tỉnh	Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến chủ trì thực hiện, phối hợp các phòng, đơn vị có liên quan.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
10	Triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030.	Văn bản triển khai; báo cáo định kỳ	Trong năm 2026	Phòng Doanh nghiệp – Giám sát đầu tư chủ trì thực hiện.
11	Tham gia hội nghị bàn giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.	Văn bản triển khai.	Quý II/2026 (sau khi công bố kết quả PCI năm 2025)	Văn phòng chủ trì thực hiện.
12	Tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp để hỗ trợ, tư vấn các chế độ, chính sách và giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp.	Các buổi hội nghị, hội thảo.	Trong năm 2026	Phòng Doanh nghiệp – Giám sát đầu tư chủ trì phối hợp các phòng liên quan thực hiện.
13	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.	Các hình thức phù hợp (hội nghị, tọa đàm, thi tìm hiểu pháp luật, văn bản triển khai...).	Thường xuyên	- Văn phòng chủ trì tổng hợp, báo cáo. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp cung cấp nội dung.
14	Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công.	Chuyên gia, nhà khoa học giỏi được thu hút, tiếp nhận.	Thường xuyên (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ)	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
II	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)			
1	Kiểm soát quy định TTHC.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC trong lập đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý đối tượng chịu tác động, công tác thẩm định, thẩm tra theo quy định của pháp luật.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
2	Thực hiện công bố, công khai TTHC, kết quả giải quyết TTHC.			
2.1	Công bố TTHC/danh mục TTHC theo quy định.	- Đối với TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh: Tham mưu công bố TTHC theo đúng quy định. - Đối với TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của	Thường xuyên	Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC chủ trì, phối hợp Văn phòng thực hiện.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
		trung ương: Thường xuyên rà soát cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC của bộ, ngành trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tham mưu công bố danh mục TTHC theo quy định; bảo đảm mục tiêu, thời hạn theo đúng Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.		
2.2	Công khai TTHC và các quy định có liên quan			
	- Nhập, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố.	TTHC được nhập, đăng tải công khai vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định công bố được ban hành.		- Văn phòng chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện. - Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC phối hợp.
	- Công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý được công khai		- Văn phòng chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
		trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.		- Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC phối hợp.
	- Công khai TTHC tại trụ sở và Trang thông tin điện tử của cơ quan.	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan.		- Văn phòng chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện. - Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC phối hợp.
2.3	Công bố TTHC nội bộ cấp tỉnh.	- Tham mưu công bố, công khai đầy đủ TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước (nếu có). - Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ được phê duyệt.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý.	- 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan được công khai tiến độ giải quyết trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
		- Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết sớm hạn và đúng hạn.		
4	Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh dựa trên ứng dụng công nghệ, tái sử dụng tài liệu và gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.	- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; cắt giảm ít nhất 50% thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ đối với TTHC được quy định tại văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh. - Rà soát, giảm 50% thời gian giải quyết đối với TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của Trung ương.	Trong năm 2026	- Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC rà soát, nghiên cứu các TTHC thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý để tham mưu đề xuất, xây dựng Phương án cắt giảm. - Văn phòng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/5/2026.
5	Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong thực hiện TTHC, gắn với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành theo hướng giảm việc giải quyết thủ tục của các cơ quan trung ương “ <i>Cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây</i> ”	Rà soát, tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phương án, thực thi phân cấp, ủy quyền trong thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền.	Trong năm 2026	- Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC rà soát, nghiên cứu các TTHC thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý để đề xuất theo tình hình thực tế. - Văn phòng tổng hợp, báo cáo.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
	<i>những nhiều, tiêu cực”.</i>			
6	Nghiên cứu chuyển giao một số hoạt động hoặc thủ tục cấp phép cho doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đảm nhiệm (nếu có).	Phương án chuyển giao	Trong năm 2026	- Các phòng chuyên môn giải quyết TTHC rà soát, nghiên cứu các TTHC thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý để tham mưu đề xuất, xây dựng Phương án chuyển giao. - Văn phòng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/5/2026.
7	Triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	- Tờ trình, Dự thảo Quyết định công bố danh mục TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. - Tăng tỷ lệ hồ sơ trực tiếp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. - Tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến.	Trong năm 2026	- Các phòng chuyên môn chủ trì rà soát, đề xuất. - Văn phòng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.
8	Góp ý dự thảo Quyết định giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Văn bản góp ý dự thảo Quyết định	Theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
9	Thực hiện 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	- 90% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy định hiện hành; hoàn thành xây dựng, nâng cấp, phát triển cơ sở dữ liệu thuộc trách nhiệm quản lý, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công. - Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.	Thường xuyên	Chuyên viên được cử qua làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn thư và các phòng chuyên môn giải quyết TTHC phối hợp thực hiện
10	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt chỉ tiêu UBND tỉnh giao.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 80%.	Thường xuyên	Văn phòng và các phòng chuyên môn giải quyết TTHC thực hiện.
11	Tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá, chỉ đạo, điều hành chất lượng giải quyết TTHC theo quy định.	Kết quả đánh giá được công khai theo quy định	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
12	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.	100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý/tra lời và công khai theo quy định.	Trong năm 2026	Văn phòng và các phòng chuyên môn giải quyết TTHC thực hiện.
13	Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 và các quy định khác có liên quan.	Các nhiệm vụ được triển khai đúng tiến độ theo Văn bản số 3313/UBND-PVHCC ngày 02/3/2026 và Văn bản số 9280/UBND-PVHCC ngày 17/12/2025.	Trong năm 2026	- Các phòng chuyên môn chủ trì rà soát, đề xuất. - Văn phòng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.
III	Cải cách tổ chức bộ máy			
1	Tiếp tục rà soát, cập nhật quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý.	Tờ trình UBND tỉnh của Ban Quản lý.	Thực hiện liên tục, chủ động sắp xếp trên cơ sở hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
2	Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn bản gửi Sở Nội vụ thẩm định.	Thực hiện liên tục, chủ động sắp xếp trên	Văn phòng chủ trì, phối hợp Ban Quản lý dự án, hạ tầng xây dựng Đề án gửi Sở Nội vụ thẩm định

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
			cơ sở hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	
3	Thực hiện quy định về quản lý, sử dụng biên chế tại Ban Quản lý.	- Quyết định giao biên chế, số lượng người làm việc. - Sử dụng không vượt quá số lượng biên chế hành chính/số lượng người làm việc được giao.	Triển khai sau khi có Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.	Tờ trình UBND tỉnh của Ban Quản lý	Trong năm 2026	Các phòng chuyên môn triển khai thực hiện, nghiên cứu, tham mưu Lãnh đạo Ban Quản lý trình UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.
IV	Cải cách chế độ công vụ			
1	Tiếp tục triển khai, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính nhà nước, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập theo	Tờ trình của Ban Quản lý	Trong năm 2026	Văn phòng và Ban Quản lý dự án, hạ tầng thực hiện.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
	quy định.			
2	Tiếp tục rà soát, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.	- 100% công chức, viên chức đạt chuẩn theo yêu cầu của vị trí việc làm. - Báo cáo theo quy định.	Sau khi Đề án được phê duyệt	Văn phòng và Ban Quản lý dự án, hạ tầng thực hiện.
3	Rà soát tổng thể, thống kê nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức làm việc tại Ban Quản lý (trong trường hợp đáp ứng đủ điều kiện).	Văn bản đề xuất.	Trong năm 2026 (theo tiến độ Kế hoạch tuyển dụng)	Văn phòng và Ban Quản lý dự án, hạ tầng thực hiện.
4	Cập nhật cơ sở dữ liệu công chức, viên chức của Ban Quản lý.	Cơ sở dữ liệu công chức, viên chức của Ban Quản lý trên Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật, đồng bộ liên tục.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
5	Triển khai thực hiện chế độ, chính sách công chức, viên chức khi sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị.	Thực hiện chế độ, chính sách mới theo quy định.	Theo quy định	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
6	Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế.	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.	Theo quy định	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
7	Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương tại Ban Quản lý.	Kế hoạch triển khai thực hiện; Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
8	Ban hành và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Ban Quản lý năm 2026.	Kế hoạch triển khai thực hiện; Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
9	Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thông qua Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI).	- Văn bản chỉ đạo, triển khai. - Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI).	Trong năm 2026	- Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
V	Cải cách tài chính công			

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
1	Triển khai Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND tỉnh về định hướng phân bổ vốn đầu tư công và bộ tiêu chí đánh giá dự án đầu tư công của tỉnh Khánh Hòa.	- Quyết định, chương trình, kế hoạch, danh mục dự án. - Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	Văn phòng và Ban Quản lý dự án, hạ tầng thực hiện.
2	Tập trung triển khai đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư công, hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công được giao theo lộ trình.	Kế hoạch triển khai thực hiện; Báo cáo định kỳ.	Theo lộ trình kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 - Đến 31/12/2026: Hoàn thành tối thiểu 90% kế hoạch được giao - Đến 31/01/2027: Hoàn thành 100% kế hoạch được giao.	Văn phòng và Ban Quản lý dự án, hạ tầng thực hiện.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
3	Triển khai áp dụng hiệu quả Sổ tay “Hướng dẫn giải quyết một số khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.	- Tham gia hội nghị, hội thảo do Sở Tài chính tổ chức. - Văn bản góp ý.	Thường xuyên trong năm 2026 (theo hướng dẫn của Sở Tài chính)	- Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến, phòng Doanh nghiệp – Giám sát đầu tư thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
4	Rà soát, sửa đổi, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý về quản lý, sử dụng tài sản công.	Ban hành đầy đủ các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo nội dung và công khai theo quy định	Theo quy định	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
5	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.	100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán được thực hiện.	Theo quy định	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
6	Nghiên cứu xây dựng Quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương để làm cơ sở xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Văn bản góp ý dự thảo.	Quý I/2026	Văn phòng chủ trì thực hiện.
7	Rà soát, đề xuất kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu tư trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất.	Quyết định phân bổ/bổ sung dự toán.	Trong năm 2026	Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc rà soát, lập nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
				thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí theo quy định.
8	Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình doanh nghiệp; tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên (trong trường hợp đủ điều kiện).	Văn bản triển khai, báo cáo.	Trong năm 2026	Văn phòng và Ban Quản lý dự án, hạ tầng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ; đồng thời gửi báo cáo về Sở Tài chính tổng hợp theo quy định.
VI	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính quyền số được cấp thẩm quyền giao triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Văn bản triển khai; Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	- Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
2	Triển khai Đề án Phát triển chính quyền số tỉnh Khánh Hòa phục vụ người dân, doanh nghiệp, Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa và các chương trình, kế hoạch, đề án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh, ngành, lĩnh vực.	- Văn bản triển khai. - Tham gia các lớp tập huấn.	Trong năm 2026	- Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định, quy chế khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đã được UBND tỉnh ban hành, phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.	- Công văn góp ý. - Ban hành điều chỉnh Quy chế hiện có (nếu có).	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
4	Tăng cường ứng dụng AI, giải pháp công nghệ mới khi xây dựng, nâng cấp, mở rộng các nền tảng, hệ thống thông tin của ngành, lĩnh vực quản lý.	Ứng dụng AI trên các nền tảng, hệ thống thông tin của ngành, lĩnh vực quản lý.	Trong năm 2026	Tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện.
5	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan giai đoạn 2026-2030.	Kế hoạch triển khai thực hiện.	Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh giai đoạn 2026-2030.	- Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
6	Chiến lược dữ liệu và khung quản trị dữ liệu tỉnh Khánh Hòa.	Văn bản góp ý.	Trong năm 2026 (theo tiến độ của Sở Khoa học và Công nghệ)	- Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Xúc tiến chủ trì thực hiện.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
7	Cung cấp số liệu, dữ liệu Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành tại Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 14/11/2025, góp phần vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC).	Các thông tin được gửi và cập nhật đầy đủ trên Hệ thống.	Trong năm 2026	Phòng Quy hoạch – Xây dựng và Môi trường thực hiện.
8	Tiếp tục duy trì, triển khai thực hiện chuyên mục, chuyên trang chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý.	Chuyên mục, chuyên trang được thiết lập, duy trì và cập nhật.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
9	Tiếp tục duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ban Quản lý.	Xây dựng MTCL, Chính sách chất lượng, kế hoạch duy trì, cải tiến HTQLCL và triển khai thực hiện.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
10	Triển khai, thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.	Kế hoạch triển khai thực hiện; Báo cáo định kỳ.	Theo tiến độ của tỉnh	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành			

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
1	Ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính của Ban Quản lý năm 2026.	Kế hoạch triển khai thực hiện; Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
2	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2025, triển khai Kế hoạch CCHC năm 2026.	- Hội nghị. - Thông báo kết luận.	Quý I/2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
3	Tổ chức Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026.	Kế hoạch của Ban Quản lý; Báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra; Thông báo chỉ đạo khắc phục sau kiểm tra của Trưởng Ban Quản lý; Báo cáo khắc phục của các phòng, đơn vị.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
4	Khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2026.	Văn bản khảo sát mức độ hài lòng; Báo cáo tổng hợp ý kiến khách hàng.	Trong năm 2026	- Văn phòng chủ trì thực hiện. - Các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp.
5	Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính năm 2026.	Các lớp tập huấn.	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	Văn phòng thực hiện.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện
6	Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính định kỳ của cơ quan.	Báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan gửi Sở Nội vụ.	Theo quy định	Văn phòng thực hiện.
7	Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Ban Quản lý.	Việc đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên phần mềm.	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	Văn phòng thực hiện.
8	Triển khai đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2026 của đơn vị sự nghiệp trực thuộc.	Quyết định công bố chỉ số CCHC của đơn vị sự nghiệp trực thuộc.	Quý IV/2026	Văn phòng thực hiện.
9	Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá năm 2026 được cấp thẩm quyền giao.	Kế hoạch triển khai thực hiện; Báo cáo định kỳ.	Trong năm 2026	Tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện.
10	Tổ chức thực hiện hoàn thành 100% các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch CCHC năm 2026.	Hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ kế hoạch.	Theo tiến độ	Tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện.